TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:14/2024/HS-ST
Ngày: 21 – 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đặng Hoàng Mích
2. Ông Lê Văn Đạo
- *Thư ký phiên Tòa:* Ông Bùi Thái Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Thanh Tuấn– Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/HSST ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

TRỊNH THANH H, sinh ngày: 01/4/1984 tại tỉnh Bến Tre.

Tên gọi khác: Không có.

Nơi cư trú: 165B đường Nguyễn Văn Tư, khu phố 2, phường 7, thành phố B, tỉnh T.

Chổ ở hiện nay: Số 542B ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Họ và tên cha: Trịnh Văn H, sinh năm: 1941. Họ và tên mẹ: Hứa Thị H, sinh năm: 1954. Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/9/2023, chuyển tạm giam ngày 27/9/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. **Trịnh Thị Phương H**, sinh ngày: 09/01/1981 (Có mặt)

Nơi cư trú: 147B4 khu phố 2, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. **Trịnh Thị Phương H**, sinh ngày: 30/10/1973 (Có mặt).

Nơi cư trú: 165B khu phố 2, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 11 phút ngày 17/9/2023, tại Km số 44, quốc lộ 57B thuộc ấp H, xã C, huyện B, tỉnh T, Tổ công tác của Công an huyện Bình Đại phát hiện Trịnh Thanh H, sinh năm: 1984 nơi cư trú 165B đường Nguyễn Văn Tư, khu phố 2, phường 7, thành phố B, tỉnh T điều khiển xe mô tô biển số 71H2 – 7976 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tổ công tác yêu cầu Trịnh Thanh H tự lấy đồ vật trong người ra kiểm tra thì phát hiện tại vị trí túi quần phía trước bên phải của H có: 01 túi nylon màu trắng, kích thước 10cm x 08cm, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, bên trong có chứa 04 túi nylon lần lượt gồm:

- Túi nylon thứ nhất (Ký hiệu M1): có kích thước 6,5 cm x 4,5 cm màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rảnh khép, viền màu xanh, bên trong mỗi túi có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- Túi nylon thứ hai (Ký hiệu M2): có kích thước 08 cm x 05 cm màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, viền màu đỏ, bên trong có chứa 06 túi nylon màu trắng, mỗi túi hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, viền màu xanh, bên trong mỗi túi có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

- Túi nylon thứ ba (Ký hiệu M3): có kích thước 7.5 cm x 04 cm màu trắng, hàn kím ba phía, phía còn lại có rãnh khép, viền màu đỏ, bên trong có chứa 13 túi nylon màu trắng, mỗi túi hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, viền màu xanh, bên trong mỗi túi có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

- Túi nylon thứ tư: (Ký hiệu M4): có kích thước 10 cm x 6.5 cm màu trắng, một mặt phía bên ngoài có chữ COTTON BUDS Hello màu xanh được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, bên trong có 02 tờ vé số của Công ty số số kiến thiết tỉnh Bình Phước ngày 02/9/2023 có dãy số 596954 được gói lại, một mặt có dính băng dính màu đen, khi mở ra bên trong có 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Tổ công tác Công an huyện Bình Đại tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Thanh H và niêm phong, thu giữ các tang vật nêu trên. Ngoài ra, Tổ công tác còn tiến hành tạm giữ: 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển kiểm soát số 71H2-7976, đã qua sử dụng, hư hỏng, trầy xước nhiều nơi, không gương chiếu hậu bên trái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, trầy xước, mặt kính phía trước bị nứt, bể, mặt lưng phía sau bị nứt, bể, có số IMEI 1: 861570044380517, số IMEI 2: 861570044380509.

Ngày 18/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Thanh H tại phòng số 15 nhà trọ, địa chỉ: 542B, ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh T. Qua khám xét phát hiện và thu giữ:

- 01 (Một) túi nylon màu trắng (Ký hiệu K1): có kích thước 04 cm x 6,7 cm, được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép màu trắng, viền sọc màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (Một) cân tiểu ly màu đen, mặt sau có chữ 1*CR2032 Battery, kích thước 04 cm x 07 cm, để bên trong bao da màu đen kích thước 06 cm x 8,5 cm.

- 04 (Bốn) nỏ thủy tinh màu trắng giống nhau, một đầu thẳng có chiều dài 14 cm, đường kính 0,5 cm, một đầu cong dạng phễu tròn có đường kính 1,5 cm;

- 01 (Một) chai nhựa màu trắng, đáy có đường kính 4,5 cm, chiều dài 21 cm, nắp màu đỏ, đường kính 03 cm, bên trên nắp chai có khoét 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng có chiều dài 45 cm, 01 lỗ cắm nỏ thủy tinh màu trắng, một đầu thẳng có chiều dài 14 cm, đường kính 0,5 cm và một đầu cong dạng phễu tròn có đường kính 1,5 cm.

Quá trình điều tra, Trịnh Thanh H khai nhận: Vào chiều ngày 16/9/2023, Trịnh Thanh H dùng mạng xã hội nhắn tin cho một người có tên Zalo "CP" với nội dung mua ma túy với số tiền 4.600.000 đồng và được người này đồng ý bán ma túy cho H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Trịnh Thanh H đi đến 01 con hẻm vắng tại Phường 7, thành phố B thì gặp một nam thanh niên, không rõ lai lịch đang đứng chờ. H đưa cho người thanh niên này số tiền 4.600.000 đồng và lấy 02 gói ma túy. Sau khi nhận ma túy, Trịnh Thanh H đem về phòng trọ của mình tại ấp P, xã H, thành phố T. Tại đây, H lấy 01 gói ma túy bỏ vào ngăn đá tủ lạnh, H phân chia 01 gói ma túy còn lại thành 24 túi nylon ma túy rồi bỏ tất cả 24 túi nylon ma túy vào 04 túi nylon, trong đó 01 túi nylon chứa 04 túi nylon ma túy, 01 túi nylon chứa 06 túi nylon ma túy, 01 túi nylon chứa 13 túi nylon ma túy, 01 túi nylon chứa 01 túi nylon ma túy được gói bởi 02 tờ vé số. Sau đó, H liên lạc với một người bạn có tên Zalo là "Minh" rồi hẹn gặp ở gần chợ T để cả hai cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 18 giờ 40 phút ngày 17/9/2023, Trịnh Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 71H2-7976 đi đến chỗ hẹn tại xã T, huyện B, khi đi đến Km số 44, Quốc lộ 57B thuộc ấp H, xã C, huyện B, tỉnh T thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 723/2023/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 04 (Bốn) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4909 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) túi nylon ký hiệu M2A được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4234 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) túi nylon ký hiệu M2B được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4190 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) túi nylon ký hiệu M2C được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4254 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) túi nylon ký hiệu M2D được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4200 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) túi nylon ký hiệu M2E được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3981 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) túi nylon ký hiệu M2F được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4251 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 13 (Mười ba) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,0704 gam.

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8451 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine là 5,9174 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 739/2023/KL-KTHS ngày 04/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,2234 gam.

Tổng cộng khối lượng ma túy qua 02 Bản kết luận giám định là 11,1408 gam, loại Methamphetamine. Đồng thời, hoàn lại các mẫu vật còn lại sau giám định.

Trong quá trình điều tra, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Trịnh Thanh H phạm tội: "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" quy định điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Trịnh Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và vật chứng đã thu thập. Bị cáo đồng ý với Kết luận giám định, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trịnh Thanh H và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh H mức án từ 05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*** Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 723/2023, trên phong bì có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Phan Trung T, Nguyễn Thành T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre, bên trong có chứa vỏ bao gói, chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, có khối lượng:

+ Mẫu vật ký hiệu M1: 0,3868 gam, mẫu vật ký hiệu M2A: 0,3570 gam, mẫu vật ký hiệu M2B: 0,3315 gam, mẫu vật ký hiệu M2C: 0,3308 gam, mẫu vật ký hiệu M2D: 0,3129 gam, mẫu vật ký hiệu M2E: 0,3257 gam, mẫu vật ký hiệu M2F: 0,3711 gam, mẫu vật lý hiệu M3: 1,8579 gam, mẫu vật ký hiệu M4: 0,7361 gam.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu số 739/2023, trên phong bì có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T, Phan Trung T, Lê Thị Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của

Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre, bên trong có chứa vỏ bao gói, chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, có khối lượng: 5,0296 gam.

+ 01 (Một) túi nylon màu trắng, kích thước 10 cm x 08 cm, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, màu trắng được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn H, Lư Hồng Phương T, Bùi Dương K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã C, huyện B, tỉnh T, ký hiệu M5.

+ 01 (Một) cân tiểu ly màu đen, mặt sau có chữ 1*CR2032 Battery, kích thước 04 cm x 07 cm, để bên trong bao da màu đen kích thước 06 cm x 8,5 cm được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã P, thành phố B, tỉnh T, ký hiệu K2.

+ 04 (Bốn) nỏ thủy tinh màu trắng giống nhau, một đầu thẳng có chiều dài 14 cm, đường kính 0,5 cm, một đầu cong dạng phễu tròn có đường kính 1,5 cm được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã P, thành phố B, tỉnh T, tỉnh Bến Tre, ký hiệu K3.

+ 01 (Một) chai nhựa màu trắng, đáy có đường kính 4,5 cm, chiều dài 21 cm, nắp màu đỏ, đường kính 03 cm, bên trên nắp chai có khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng có chiều dài 45 cm, 01 lỗ cắm nỏ thủy tinh màu trắng, một đầu thẳng có chiều dài 14 cm, đường kính 0,5 cm và một đầu cong dạng phễu tròn có đường kính 1,5 cm được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã P, thành phố B, tỉnh T, tỉnh Bến Tre, ký hiệu K4.

- **Trả lại cho bị cáo:** 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, trầy xước, mặt kính phía trước bị nứt, bể, mặt lưng phía sau bị nứt, bể, số IMEI 1: 861570044380517, số IMEI 2: 861570044380509.

- Trả lại cho chị Trịnh Thị Phương H: 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển kiểm soát số 71H2-7976, đã qua sử dụng, hư hỏng, trầy xước nhiều nơi, không gương chiếu hậu bên trái.

Trong quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận nguồn gốc của ma túy nêu trên mà bị cáo H tàng trữ trái phép để sử dụng là mua của một đối tượng có tên Zalo là "CP". Qua quá trình điều tra, không xác định được lý lịch nhân thân của người này, nên không có cơ sở xử lý, đã được tách ra thành một vụ việc riêng để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa đổi trở thành người tốt, sớm trở về cùng với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình tố tụng và tại phiên Tòa, bị cáo Trịnh Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/9/2023, Kết luận giám định số 723/2023/KL-KTHS ngày 22/9/2023, số 739/2023/KL-KTHS ngày 04/10/2023, phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra. Đã đủ sơ sở xác định: Bị cáo Trịnh Thanh H vào lúc 19 giờ 11 phút ngày 17/9/2023, tại Km số 44, quốc lộ 57B thuộc ấp H, xã C huyện B, tỉnh T, bị cáo Trịnh Thanh H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 5,9174 gam gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Ngày 18/9/2023 qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Trịnh Thanh H tại phòng số 15 nhà trọ, địa chỉ: 542B, ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh T đã phát hiện bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 5,2234 gam và thu giữ. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo H đã tàng trữ trái phép là 11,1408 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Do đó, bị cáo Trịnh Thanh H đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 13/CT-VKSBĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Trịnh Thanh H là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Trịnh Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, vi phạm vào những điều cấm của Luật phòng, chống ma túy. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết ma túy có hại cho sức khỏe, việc lưu giữ, tàng trữ các chất ma túy trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Trịnh Thanh H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là " *Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã xội. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Mặc khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 723/2023, trên phong bì có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Phan Trung T, Nguyễn Thành T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre. Bên trong có vỏ bao gói, chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, với khối lượng:

+ Mẫu vật ký hiệu M1: 0,3868 gam, mẫu vật ký hiệu M2A: 0,3570 gam, mẫu vật ký hiệu M2B: 0,3315 gam, mẫu vật ký hiệu M2C: 0,3308 gam, mẫu vật ký hiệu M2D: 0,3129 gam, mẫu vật ký hiệu M2E: 0,3257 gam, mẫu vật ký hiệu M2F: 0,3711 gam, mẫu vật lý hiệu M3: 1,8579 gam, mẫu vật ký hiệu M4: 0,7361 gam.

01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu số 739/2023, trên phong bì có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T, Phan Trung T, Lê Thị Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre. Bên trong có vỏ bao gói, chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, với khối lượng: 5,0296 gam.

+ 01 (Một) túi nylon màu trắng, có kích thước 10 cm x 8 cm, hàn kín ba phía, phía còn lại rãnh khép màu trắng được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn H, Lư Hồng Phương T, Bùi Dương K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Châu Hưng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, ký hiệu M5.

+ 01 (Một) cân tiểu ly màu đen, mặt sau có chữ 1*CR2032 Battery, kích thước 4 cm x 7 cm, để bên trong bao da màu đen, kích thước 6 cm x 8,5 cm được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã P, thành phố B, tỉnh T, ký hiệu K2.

+ 04 (Bốn) nỏ thủy tinh màu trắng giống nhau, một đầu thẳng có chiều dài 14 cm, đường kính 0,5 cm và một đầu cong dạng phễu tròn có đường kính 1,5 cm được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã P, thành phố Bế, tỉnh T, tỉnh Bến Tre, ký hiệu K3.

+ 01 (Một) chai nhựa màu trắng, đáy có đường kính 4,5 cm, chiều dài 21 cm, nắp màu đỏ, đường kính 3 cm, bên trên nắp chai có khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng có chiều dài 45 cm, 01 lỗ cắm nỏ thủy tinh màu trắng, một đầu thẳng có chiều dài 14 cm, đường kính 0,5 cm và một đầu cong dạng phễu tròn có đường kính 1,5 cm được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T,

Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã P, thành phố B, tỉnh T, ký hiệu K4.

Đây là các công cụ bị cáo dùng vào việc sử dụng các chất ma túy, không có giá trị sử dụng và chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- **Trả lại cho bị cáo:** 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, trầy xước, mặt kính phía trước bị nứt, bể, mặt lưng phía sau bị nứt, bể, số IMEI 1: 861570044380517, số IMEI 2: 861570044380509. Vì đây là tài sản của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" của bị cáo H.

- Riêng 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển kiểm soát số 71H2-7976, đã qua sử dụng, hư hỏng, trầy xước nhiều nơi, không gương chiếu hậu bên trái. Xe này chị Trịnh Thị Phương H khai đã tặng cho chị Trịnh Thị Phương H, chỉ thỏa thuận miệng, chưa làm thủ tục chuyển quyền sỡ hữu, chỉ làm thủ tục ủy quyền cho chị H và giao xe cho chị H quản lý, sử dụng nên xác định xe này vẫn thuộc quyền sở hữu, định đoạt của chị H. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại cho chị Trịnh Thị Phương H là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với nguồn gốc của ma túy nêu trên mà bị cáo H tàng trữ trái phép để sử dụng là mua của một đối tượng có tên Zalo là "CP". Qua quá trình điều tra, không xác định được lý lịch nhân thân của người này, nên không có cơ sở xử lý, đã được tách ra thành một vụ việc riêng để tiếp tục điều tra xử lý là đúng quy định pháp luật.

[11] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Trịnh Thanh H, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với đề nghị xử lý chiếc xe mô tô hai bánh, biển kiểm soát số 71H2-7976 là trả cho chị H là không phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Hữu là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trịnh Thanh H** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Thanh H 05 (Năm) năm tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 723/2023, trên phong bì có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc M, Phan Trung T, Nguyễn Thành T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre. Bên trong có vỏ bao gói, chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, với khối lượng:

+ Mẫu vật ký hiệu M1: 0,3868 gam, mẫu vật ký hiệu M2A: 0,3570 gam, mẫu vật ký hiệu M2B: 0,3315 gam, mẫu vật ký hiệu M2C: 0,3308 gam, mẫu vật ký hiệu M2D: 0,3129 gam, mẫu vật ký hiệu M2E: 0,3257 gam, mẫu vật ký hiệu M2F: 0,3711 gam, mẫu vật lý hiệu M3: 1,8579 gam, mẫu vật ký hiệu M4: 0,7361 gam.

01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu số 739/2023, trên phong bì có chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T, Phan Trung T, Lê Thị Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre. Bên trong có vỏ bao gói, chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, với khối lượng: 5,0296 gam.

+ 01 (Một) túi nylon màu trắng, có kích thước 10 cm x 8 cm, hàn kín ba phía, phía còn lại rãnh khép màu trắng được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn H, Lư Hồng Phương T, Bùi Dương K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã C, huyện B, tỉnh T, ký hiệu M5.

+ 01 (Một) cân tiểu ly màu đen, mặt sau có chữ 1*CR2032 Battery, kích thước 4 cm x 7 cm, để bên trong bao da màu đen, kích thước 6 cm x 8,5 cm được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã P, thành phố B, tỉnh T, ký hiệu K2.

+ 04 (Bốn) nỏ thủy tinh màu trắng giống nhau, một đầu thẳng có chiều dài 14 cm, đường kính 0,5 cm và một đầu cong dạng phễu tròn có đường kính 1,5 cm được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã PT, thành phố BT, tỉnh T, tỉnh Bến Tre, ký hiệu K3.

+ 01 (Một) chai nhựa màu trắng, đáy có đường kính 4,5 cm, chiều dài 21 cm, nắp màu đỏ, đường kính 3 cm, bên trên nắp chai có khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng có chiều dài 45 cm, 01 lỗ cắm nỏ thủy tinh màu trắng, một đầu thẳng có chiều dài 14 cm, đường kính 0,5 cm và một đầu cong dạng phễu tròn có đường kính 1,5 cm được niêm phong bên trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Thành T, Nguyễn Thanh T, Bùi Văn P, Trần Tiết C, Trần Trung K, Trịnh Thanh H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã P, thành phố B, tỉnh T, ký hiệu K4.

- **Trả lại cho bị cáo Trịnh Thanh H:** 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, trầy xước, mặt kính phía trước bị nứt, bể, mặt lưng phía sau bị nứt, bể, số IMEI 1: 861570044380517, số IMEI 2: 861570044380509.

- Trả lại cho chị Trịnh Thị Phương H: 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển kiểm soát số 71H2-7976, đã qua sử dụng, hư hỏng, trầy xước nhiều nơi, không gương chiếu hậu bên trái.

(*Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/02/2024 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đang quản lý*).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Thanh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. **Về quyền và thời hạn kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện Bình Đại (1b);
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra công an huyện Bình Đại (1b);
- Đội ma túy công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo (1b);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Tòa hình sự (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương